

Số: /KH-UBND

Xuân Phú, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã Xuân Phú giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Công văn số 1481/UBND-SNNMT ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kế hoạch 299/KH-UBND ngày 15/6/2026 của UBND thành phố về việc triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030.

UBND xã Xuân Phú ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã Xuân Phú giai đoạn 2026-2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026-2030.

2. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình OCOP đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ và thời gian, hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết, Chương trình đã đề ra.

3. Xác định Chương trình OCOP là Chương trình trọng tâm phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát huy nội lực và gia tăng giá trị; là chương trình quan trọng trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông

thôn mới giai đoạn 2026-2030; Tiếp tục phát triển sản phẩm OCOP theo hướng đi vào chiều sâu, chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến, khai thác tiềm năng, lợi thế và giá trị văn hóa địa phương, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường.

4. Việc triển khai Chương trình OCOP phải bảo đảm thực chất, không chạy theo số lượng; ưu tiên sản phẩm có lợi thế, có khả năng chuẩn hóa chất lượng, nâng hạng, mở rộng thị trường, tham gia chuỗi giá trị và đáp ứng Bộ tiêu chí OCOP theo quy định. Việc hỗ trợ phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng nội dung, không trùng lặp chính sách, gắn với kết quả thực hiện và khả năng duy trì sản phẩm sau công nhận.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của từng thôn, xã tập trung phát triển các nhóm sản phẩm OCOP có thế mạnh, có khả năng chế biến sâu, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường; ưu tiên sản phẩm sử dụng nguyên liệu địa phương, sản phẩm làng nghề, sản phẩm gắn với du lịch, sản phẩm xanh, sản phẩm có khả năng nâng hạng 4 sao, 5 sao và sản phẩm có tiềm năng tham gia kênh phân phối hiện đại, thương mại điện tử, xuất khẩu.

- Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh (*tập trung phát triển thành phần kinh tế hợp tác và kinh tế tư nhân theo hướng cộng đồng; các HTX, Doanh nghiệp vừa và nhỏ*) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, sản phẩm có lợi thế ở khu vực nông thôn góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị.

- Thông qua việc phát triển sản xuất tại địa bàn khu vực nông thôn, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; hạn chế nông dân di cư ra thành phố, bảo vệ môi trường và gìn giữ, phát triển xã hội khu vực nông thôn bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển sản phẩm

- Tiếp tục củng cố, duy trì 08 sản phẩm đã được công nhận OCOP giai đoạn 2021-2025 còn hạn.

- Phấn đấu ít nhất 10 sản phẩm OCOP mới đạt từ 3 sao trở lên, trong đó có 01 sản phẩm đạt 4 sao trở lên.

2.2. Xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu sản phẩm OCOP xã

- Hỗ trợ phát triển hệ thống giới thiệu - quảng bá - xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP.

+ Phân đầu hỗ trợ mới: 02 điểm bán hàng OCOP.

+ Phân đầu hỗ trợ phát triển mới: 01 Trung tâm OCOP cấp xã.

- Phân đầu đến năm 2030 có 80% sản phẩm OCOP được hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín và khả năng mở rộng thị trường của sản phẩm OCOP xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0, chuyển đổi số trong truyền thông, tiếp thị, bán hàng trực tuyến, kết nối với các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế. Phân đầu có 70% số chủ thể OCOP ứng dụng công nghệ số, livestream bán hàng, kết nối sàn thương mại điện tử.

2.3. Phát triển nguồn nhân lực

a. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức quản lý nhà nước

Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, quản lý Chương trình OCOP cấp xã về quản lý, quản trị chương trình theo hướng hiện đại, chuyển đổi số.

b. Nâng cao năng lực quản trị cho các chủ thể sản xuất OCOP

Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên sâu về kỹ năng quản trị, xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm, thương mại điện tử theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

c. Đào tạo đội ngũ xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP

Tham gia đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài xã; phối hợp tổ chức Hội chợ chuyên bán sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng xã Xuân Phú

d. Khơi dậy và phát triển nguồn nhân lực tại chỗ

- Phối hợp xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn cho cộng đồng dân cư, đặc biệt là thế hệ trẻ, phụ nữ nông thôn, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong phát triển sản phẩm OCOP.

- Tổ chức các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong và ngoài thành phố đối với cán bộ lãnh đạo, cán bộ phụ trách Chương trình OCOP từ xã đến thôn và các chủ thể OCOP nhằm học hỏi các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại và phát triển du lịch gắn với OCOP; tổ chức ít nhất 01 năm/lần để đảm bảo tính thường xuyên, liên tục trong công tác nâng cao năng lực và cập nhật kinh nghiệm thực tiễn cho cán bộ và các chủ thể học tập kinh nghiệm.

III. NỘI DUNG, KINH PHÍ

1. Một số nội dung, nhiệm vụ chủ yếu

a. Tuyên truyền, triển khai Kế hoạch OCOP giai đoạn 2026-2030

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chương trình Mỗi xã một

sản phẩm (OCOP) trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương như hệ thống truyền thanh xã, truyền thanh các thôn; đồng thời tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng số, trang thông tin điện tử và mạng xã hội của địa phương, bao gồm Cổng thông tin điện tử xã tại địa chỉ <https://xuanphu.danang.gov.vn>, Trang Fanpage, Zalo OA và các kênh thông tin chính thức khác.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phát triển sản phẩm OCOP thông qua các ấn phẩm, hội nghị, tọa đàm, diễn đàn, hội thi tìm hiểu,... góp phần tôn vinh các giá trị đích thực tốt đẹp của Chương trình OCOP tới người dân; chia sẻ cách làm hay, sáng tạo trong phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP gắn với giữ gìn và phát huy các giá trị bản sắc văn hóa địa phương.

b. Củng cố hệ thống tổ chức

- Rà soát, bố trí cán bộ có năng lực, tận tâm và hiểu biết để tham mưu Chương trình OCOP cấp xã; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các công việc để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Triển khai Chu trình OCOP thường niên.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng, người dân và các chủ thể OCOP trên địa bàn về Chương trình OCOP. Các nội dung cần tập trung tuyên truyền gồm: Sự cần thiết của Chương trình OCOP; quan điểm, đối tượng, mục tiêu, nội dung, nguyên tắc của Chương trình; chu trình OCOP thường niên; sản phẩm OCOP và tiêu chuẩn sản phẩm OCOP; Bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm OCOP... Rà soát các sản phẩm tiềm năng trên địa bàn và hướng dẫn các chủ thể đăng ký tham gia Chương trình OCOP.

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng sản phẩm về nhu cầu, thị hiếu của thị trường đối với sản phẩm, vùng nguyên liệu, lực lượng lao động, khả năng đầu tư phát triển sản phẩm OCOP.

- Tham gia tập huấn, hướng dẫn cho các chủ thể sản xuất xây dựng, triển khai phương án/Kế hoạch sản xuất kinh doanh; các quy định về bao bì, ghi nhãn mác hàng hóa; về bảo vệ môi trường trong sản xuất; về an toàn vệ sinh thực phẩm; về xây dựng thương hiệu; về Bộ tiêu chí đánh giá phân hạng sản phẩm; về lập hồ sơ minh chứng... Hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình theo các nội dung quy định tại Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026-2030.

- Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm:

+ Ủy ban nhân dân xã tổ chức đánh giá một số nội dung của Hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP, bao gồm các tiêu chí sau: nguồn gốc sản phẩm/nguyên liệu địa phương; sử dụng lao động địa phương; nguồn gốc ý tưởng sản phẩm; bản sắc/trí tuệ địa phương; căn cứ vào điều kiện

và đặc điểm thực tế của địa phương, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức họp với các bộ phận liên quan để lấy ý kiến về các nội dung đánh giá, sau đó ban hành Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về các tiêu chí trên. Tiếp nhận, kiểm tra thể thức hồ sơ do các chủ thể đăng ký và có văn bản đề nghị UBND cấp tỉnh đánh giá, phân hạng các sản phẩm OCOP trên địa bàn xã".

+ Chủ động hướng dẫn, đôn đốc chủ thể thực hiện hồ sơ đăng ký đánh giá, công nhận lại sản phẩm OCOP đã hết hạn sau 36 tháng đảm bảo theo quy định, tránh tình trạng sản phẩm hết hạn phải chờ đến đợt họp xét công nhận, gây đứt quãng về tính pháp lý của sản phẩm OCOP.

c. Củng cố, nâng cấp, thành lập mới các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP: Triển khai công tác tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ thành lập các hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ; nâng cấp, tái cơ cấu các tổ chức kinh tế tham gia OCOP bằng cách hoàn thiện hệ thống tổ chức và sản xuất kinh doanh.

d. Phát triển sản phẩm OCOP

- Ưu tiên những sản phẩm sử dụng nguyên liệu địa phương, chú trọng xây dựng vùng nguyên liệu ổn định, kiểm soát được quy trình sản xuất; sử dụng lao động địa phương, đảm bảo gia tăng giá trị, không ảnh hưởng xấu đến môi trường. Đặc biệt, quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ các sản phẩm sản xuất theo tiêu chuẩn Global GAP, Organic, GMP, HACCP, ISO.... Hạn chế tối đa sản phẩm tươi sống, sản phẩm thô chưa qua sơ chế biến, sản phẩm trùng lặp (nhiều chủ thể đăng ký một loại sản phẩm, nhưng chất lượng, mẫu mã bao bì thiếu cải tiến). Sản phẩm đăng ký cần phải đảm bảo tính khả thi trong thực hiện, tránh trường hợp sau khi đăng ký, được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng không triển khai thực hiện.

- Tập trung phát triển sản phẩm OCOP theo hướng liên kết chuỗi; hợp tác, liên kết từ khâu sản xuất, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ nông sản để gia tăng giá trị, đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thị trường. Hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn cho sản phẩm; công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm; thiết kế bao bì, nhãn mác đúng quy định; xây dựng câu chuyện sản phẩm đặc sắc để dễ tiếp cận và tạo niềm tin đối với người tiêu dùng; các sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên đều phải có tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm; nhãn hàng hóa đúng quy định.

đ. Đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm OCOP

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm OCOP đã được công nhận nhằm quảng bá hình ảnh OCOP, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng các điểm bán hàng, Trung tâm OCOP cấp xã; từng bước xây dựng sản phẩm OCOP trở thành sản phẩm quà đặc trưng của xã. Hỗ trợ phát triển điểm bán hàng OCOP, Trung tâm OCOP của xã được thực hiện theo đúng đối tượng, điều kiện, nội dung, mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố.

- Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại OCOP trong và ngoài thành phố; gắn hoạt động quảng bá sản phẩm OCOP với các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, tổ chức Hội chợ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp định kỳ hàng năm.

e. Củng cố hệ thống tư vấn, đối tác hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP: Tư vấn, hướng dẫn, giới thiệu các đối tác tư vấn có năng lực kinh nghiệm hỗ trợ các chủ thể sản xuất trong các lĩnh vực, hoạt động như: Tư vấn phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, HTX; tư vấn tài chính, marketing; tư vấn phát triển hoàn thiện sản phẩm; tư vấn kỹ năng phân phối, xúc tiến thương mại; tư vấn quản trị doanh nghiệp; tư vấn kỹ thuật/công nghệ; tư vấn các dịch vụ hỗ trợ (thiết kế, in ấn bao bì, nhãn mác, thiết kế website, xây dựng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, đăng ký/công bố sản phẩm, kiểm nghiệm sản phẩm, đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa...).

f. Quản lý chất lượng sản phẩm: Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm OCOP đã được công nhận tại các cơ sở sản xuất và các sản phẩm lưu thông trên thị trường.

Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với sản phẩm OCOP sau công nhận; kịp thời yêu cầu chủ thể khắc phục đối với sản phẩm không còn đáp ứng tiêu chí theo quy định; tham mưu thu hồi Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP theo thẩm quyền đối với các trường hợp thuộc diện thu hồi kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

g. Công tác tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

- Giai đoạn 2026-2030 tăng cường hoạt động của đoàn kiểm tra đến các thôn, nhằm tư vấn, hướng dẫn cho các chủ thể triển khai thực hiện theo đúng chu trình OCOP; nâng cấp, hoàn thiện sản phẩm nhằm đáp ứng theo Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm của Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên kiểm tra thực tế sản xuất, tư vấn, hướng dẫn chủ thể phát triển sản phẩm tuân thủ đúng các bước của Chu trình OCOP.

2. Thời gian thực hiện

Hàng năm, căn cứ Kế hoạch triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của UBND thành phố, UBND xã tổ chức triển khai, hướng dẫn các chủ thể thực hiện các nội dung liên quan theo kế hoạch và đảm bảo tiến độ đề ra.

3. Nguồn kinh phí thực hiện giai đoạn 2026-2030

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước phân bổ thực hiện Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026-2030.

- Nguồn kinh phí lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, nhiệm vụ khác có cùng mục tiêu, nội dung hoạt động và được thực hiện trên cùng địa bàn để huy động các nguồn lực thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu UBND xã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch Chương trình OCOP giai đoạn 2026-2030 và hằng năm;

- Tổ chức tham mưu đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo phân cấp; hướng dẫn các chủ thể xây dựng hồ sơ, hoàn thiện sản phẩm tham gia chương trình; tổ chức xúc tiến thương mại cho sản phẩm OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, các thôn tham mưu tổ chức một số sự kiện quy mô, đặc sắc, có sức lan tỏa nhằm góp phần quảng bá hình ảnh địa phương, sản phẩm OCOP và thu hút khách du lịch trong và ngoài thành phố.

- Chủ trì theo dõi thời hạn giấy chứng nhận OCOP; tổ chức hậu kiểm sản phẩm OCOP sau công nhận; kịp thời yêu cầu chủ thể khắc phục đối với sản phẩm không còn đáp ứng tiêu chí; tham mưu thu hồi giấy chứng nhận OCOP theo thẩm quyền đối với trường hợp vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, sở hữu trí tuệ, sử dụng nhãn hiệu OCOP không đúng quy định hoặc ngừng sản xuất sản phẩm OCOP; xây dựng danh mục sản phẩm tiềm năng 5 sao, sản phẩm xuất khẩu và đánh giá hiệu quả các nội dung hỗ trợ hằng năm.

- Chủ trì tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình OCOP định kỳ và đột xuất; tổ chức sơ kết 03 năm và tổng kết 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 để đánh giá kết quả đạt được, kịp thời động viên khen thưởng, đồng thời ban hành các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện; tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Hằng năm, tổng hợp kinh phí thực hiện Chương trình OCOP của xã trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố để tham mưu phân bổ, triển khai thực hiện.

- Trên lĩnh vực Công Thương:

+ Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xúc tiến thương mại; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu và tiêu thụ sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lồng ghép các hoạt động hỗ trợ sản phẩm OCOP trong các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu.

+ Hỗ trợ các chủ thể OCOP tham gia hội chợ, triển lãm, các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm trong và ngoài thành phố.

+ Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP xác lập, quản lý, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm OCOP; ưu tiên hỗ trợ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp đối với các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm có tiềm năng phát triển thị trường.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với sản phẩm OCOP thuộc lĩnh vực quản lý. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP trong việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm theo đúng quy định pháp luật.

- Chủ trì rà soát, đề xuất danh mục điểm du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, làng nghề, không gian văn hóa có tiềm năng phát triển thành sản phẩm OCOP; hướng dẫn tiêu chuẩn dịch vụ, phương án đón khách, bảo vệ môi trường, an toàn du lịch và liên kết tour tuyến.

- Tổ chức quảng bá sản phẩm OCOP tại các sự kiện văn hóa, du lịch, lễ hội.

- Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, làng nghề gắn với sản phẩm OCOP.

- Phối hợp tham mưu công tác khen thưởng vào các dịp sơ kết, tổng kết Chương trình OCOP.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã:

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã theo dõi, báo cáo tình hình cho UBND xã trong việc triển khai Chương trình và sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2026 - 2030 đạt kết quả.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã:

Phối hợp với các phòng ban liên quan triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, truyền thông về Chương trình OCOP, đặc biệt tuyên truyền, quảng bá những sản phẩm OCOP đã được công nhận; những gương điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất tiêu biểu, những cách làm hay, sáng tạo trong Chương trình OCOP.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã (*Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh...*)

- Phối hợp với các phòng ban liên quan và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2026-2030; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia Chương trình OCOP, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Đồng thời, phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, đoàn viên phát triển sản phẩm truyền thống, sản phẩm đặc trưng; thúc đẩy hình thành các tổ hợp tác, hợp

tác xã, mô hình kinh tế tập thể tham gia Chương trình OCOP; tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển sản phẩm OCOP, giới thiệu và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

- Bên cạnh đó, tham gia giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai Chương trình OCOP tại các thôn; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình.

6. Ban nhân dân các thôn

- Chịu trách nhiệm sơ tuyển hồ sơ; không đề xuất các sản phẩm chưa có chủ thể, chưa có phương án sản xuất kinh doanh, chưa có khả năng hoàn thiện hồ sơ; theo dõi sản phẩm sau công nhận; báo cáo sản phẩm ngừng sản xuất, hết hạn, vi phạm và xác nhận thực tế sản xuất, vùng nguyên liệu, lao động địa phương, điều kiện môi trường.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các phòng ban liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP tại thôn trong quá trình xây dựng, hoàn thiện sản phẩm OCOP, từ khâu ý tưởng, lập hồ sơ, chuẩn hóa chất lượng, truy xuất nguồn gốc, thiết kế bao bì, phát triển thương hiệu.

- Tổ chức rà soát, đánh giá, phân loại các chủ thể sản xuất kinh doanh sản phẩm đặc trưng, sản phẩm tiềm năng trên địa bàn thôn để tham mưu UBND xã lựa chọn tham gia Chương trình OCOP, tránh tình trạng không rà soát sản phẩm mà gửi hết lên cho UBND xã.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn thôn, kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế xã xem xét, tham mưu giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể thôn trong triển khai Chương trình OCOP, phát huy vai trò giám sát cộng đồng, đảm bảo Chương trình được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực với người dân.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2026-2030 của xã Xuân Phú. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan và Ban nhân dân các thôn quan tâm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) xem xét đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./-

Nơi nhận:

- Sở NN&MT thành phố (b/c);
- TT Đảng uỷ, TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMT TQVN xã;
- Các phòng ban, hội đoàn thể xã;
- Ban nhân dân 27 thôn;
- Lưu: VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Khánh